

# GIỚI THIỆU TOP 25 DOANH NGHIỆP LOGISTICS VÀ BỘ CHỈ SỐ ĐỊNH CHUẨN NGÀNH LOGISTICS VIỆT NAM

---

**TS. ĐẶNG VŨ THÀNH**

Viện Trưởng, Viện Nghiên Cứu và Phát Triển Logistics Việt nam VLI

Kính thưa quý vị đại biểu,

Viện Nghiên cứu và Phát triển Logistics - VLI được thành lập bởi Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch Vụ Logistics Việt Nam và là một tổ chức nghiên cứu chuyên nghiệp. Chúng tôi là tổ chức phi lợi nhuận với sứ mạng hỗ trợ cho sự phát triển của ngành Logistics Việt Nam.

Đứng trước nhu cầu về thông tin về ngành, hôm nay cùng với các đối tác chúng tôi xin được công bố 2 chương trình:

1. Xếp hạng Top 25 doanh nghiệp Logistics Việt Nam.
2. Bộ chỉ số VLI Logistics Index.

Về chương trình “Top 25 doanh nghiệp logistics Việt Nam”, như chúng ta đã biết, trong quá trình Việt Nam hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, ngày càng nhiều nhà đầu tư, doanh nghiệp từ các nước đến đầu tư vào Việt Nam. Họ cần các đơn vị cung cấp dịch vụ logistics, tuy nhiên đa số doanh nghiệp dịch vụ logistics trong nước chưa quan tâm đến vấn đề thương hiệu, truyền thông nên các nhà đầu tư nước ngoài ít có cơ hội để biết và sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp Logistics Việt Nam. Cũng chính vì hạn chế thông tin, nhiều doanh nghiệp Việt Nam cũng thường tìm kiếm nhà cung cấp dịch vụ logistics từ những thương hiệu nước ngoài, tất nhiên là với chi phí cao hơn nhiều.

Tham khảo kinh nghiệm nhiều nước cho thấy hàng năm, các công ty nghiên cứu hoặc hiệp hội logistics đều công bố danh sách Top 50, Top 25, ... các doanh nghiệp



trong ngành. Danh sách này là một bằng chứng để góp phần khẳng định thương hiệu của các doanh nghiệp và được quảng bá, truyền thông rộng rãi.

Tiêu chí chính để xếp hạng Top25 doanh nghiệp logistics Việt nam là Doanh thu. Trong hoàn cảnh khó so sánh về chất lượng, thì doanh thu hàng năm là một con số có thể chấp nhận được, xét từ góc độ đồng nhất của loại hình dịch vụ mà các doanh nghiệp trong ngành cung cấp. Đây cũng là phương pháp được bảng xếp hạng danh tiếng Fortune 500 sử dụng.

Báo cáo của chương trình nghiên cứu này bao gồm:

- Top 25 doanh nghiệp trong lĩnh vực logistics
- Và các báo cáo phụ phân tích theo lĩnh vực dịch vụ như:
  1. Top 10 doanh nghiệp trong dịch vụ giao nhận (freight forwarding) (bao gồm đại lý/môi giới, NVOCC, giao nhận nội địa/quốc tế, vận tải đa phương thức..)
  2. Top 10 doanh nghiệp trong dịch vụ vận tải (bộ, thủy, biển, hàng không..)
  3. Top 5 doanh nghiệp trong dịch vụ đại lý hải quan
  4. Top 5 doanh nghiệp trong dịch vụ phát chuyển nhanh
  5. Top 10 doanh nghiệp trong dịch vụ kho bãi/Bốc dỡ/cảng/ICD/DC..
  6. Top 10 doanh nghiệp trong dịch vụ logistics tích hợp (3PL)

Chúng tôi hy vọng đây là một sân chơi có ý nghĩa để các doanh nghiệp trong Hiệp hội cùng nhau tham gia, thi đua, phấn đấu, thể hiện mình và kỳ vọng trở thành một chương trình thường niên của Hiệp hội DN Logistics Việt Nam.

**Đối với Bộ chỉ số định chuẩn ngành Logistics**, hiện nay, Ngân hàng Thế Giới (World Bank) đã có bộ chỉ số Logistics Performance Indexes cho hơn 155 quốc gia, vùng lãnh thổ.

Cách thức nghiên cứu của báo cáo này là dùng hình thức thăm dò để đo lường 6 tiêu chí theo 2 nhóm: (1)nhóm các quy định chính sách (hải quan, chất lượng cơ sở hạ tầng, chất lượng dịch vụ), (2) nhóm hiệu quả dịch vụ (thời gian giao nhận, khả năng theo dõi lô hàng, dễ dàng sắp xếp). Qua thống kê kết quả thăm dò thì Việt Nam hiện xếp hạng 53 với hiệu quả tăng trưởng là 64.1% vào năm 2012.



Báo cáo này là kênh thông tin giá trị về ngành, giúp xác định được vị trí chất lượng dịch vụ ngành logistics và sự sẵn sàng của các quốc gia. Tuy vậy, các thăm dò được thực hiện theo chu kỳ 2 năm thường có độ trễ nhất định và không thể đáp ứng hết các nhu cầu thông tin của chúng ta. Chính vì lý do đó, Viện Nghiên Cứu và Phát Triển Logistics chúng tôi kết hợp với công ty IFRC Việt Nam - một công ty chuyên phát triển chỉ số - để xây dựng bộ chỉ số riêng cho ngành Logistics Việt Nam.

Bộ chỉ số VLI Logistics Index sẽ bổ sung một số khoảng trống thông tin mà LPI chưa đáp ứng được:

1. Nếu LPI là một nghiên cứu cắt ngang được thực hiện mỗi 2 năm 1 lần thì VLI Logistics Index là chỉ số được tính toán liên tục hàng ngày.

Giữa các kỳ đánh giá, LPI không có thông tin hoặc thông tin trễ. VLI logistics Index luôn được cập nhật, cung cấp bức tranh ngành qua chuỗi thời gian liên tục, làm cơ sở cho việc dự báo bằng các mô hình, phản ánh các sự kiện bất thường tức thời nên giúp đưa ra quyết định nhanh chóng.

2. Nếu LPI dựa trên kết quả thông tin thăm dò thì VLI Logistics Index dựa trên thông tin niêm yết chính thức được công bố trên sàn chứng khoán Việt Nam.

Việc chọn mẫu của VLI Logistics Index dựa trên cơ sở các chỉ số kinh tế nổi tiếng trên thế giới như NASDAQ, S&P500, NIKKEI... dùng các doanh nghiệp niêm yết trên sàn chứng khoán để đo lường hiệu quả kinh tế của quốc gia, ngành hàng.

3. Nếu LPI là chỉ số hướng đến các nhà hoạch định chính sách, thì VLI Logistics Index hướng đến các nhà đầu tư và bản thân doanh nghiệp.

Việc có một bộ chỉ số ngành Logistics hiệu quả sẽ thu hút sự quan tâm, đầu tư, nguồn vốn. Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng sẽ có góc nhìn khách quan hơn về vị thế của mình trong tương quan ngành.

Việc ra mắt bộ chỉ số VLI Logistics ngày hôm nay hướng đến một số mục tiêu sau:

1. VLI mong muốn xây dựng VLI Logistics Index trở thành định chuẩn ngành, giúp cho các doanh nghiệp trong ngành có thêm công cụ so sánh, các nhà nghiên cứu, phân tích tài chính có thêm dữ liệu tham khảo.
2. Dựa trên thông tin về bộ chỉ số, chúng tôi hỗ trợ các nhà hoạch định chính sách đưa ra các quyết định có lợi hơn cho toàn ngành; giúp cho các doanh



ngành có cơ hội quảng bá và gia tăng khả năng nhận dạng thương hiệu, tăng tính minh bạch;

3. Chúng tôi tin tưởng rằng, các doanh nghiệp Logistics có thể xem bộ chỉ số như là một trợ thủ đắc lực cho việc nâng cao giá trị của doanh nghiệp.
4. Quan trọng hơn hết, VLI Logistics Index là công cụ khá hiệu quả để giới thiệu đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Bộ chỉ số VLI Logistics Index tại thời điểm này có những hạn chế nhất định, và chúng tôi không dừng lại ở đây, mà có kế hoạch dài hạn để tiếp tục hoàn thiện nghiên cứu này:

1. Bộ chỉ số mới được tính toán trên số liệu của các công ty niêm yết, nên mới chỉ mang tính đại diện, mà chưa mang tính tổng thể của toàn ngành logistics Việt nam. Chúng tôi có kế hoạch xây dựng bộ dữ liệu các doanh nghiệp chưa niêm yết và tin rằng Bộ dữ liệu này sẽ có thể cung cấp nhiều thông tin giá trị hơn về ngành.
2. Bộ chỉ số chưa có sự so sánh với quốc tế và khu vực. Chúng tôi cũng đã có kế hoạch hợp tác với các trường đại học và các tổ chức nghiên cứu ở Việt Nam và khu vực, nhằm xây dựng bộ chỉ số ngành trong khu vực để có cơ sở so sánh đối chiếu.

Chúng tôi mong muốn là người đi tiên phong trong việc nghiên cứu và cung cấp các thông tin có giá trị về ngành Logistics Việt Nam.

Sau đây, tôi xin nhường lời lại cho TS. Mai Hữu Minh, giám đốc điều hành IFRC. TS. Mai Hữu Minh có kinh nghiệm trên 15 năm với vai trò Trưởng bộ phận nghiên cứu phát triển chỉ số của New York Stock Exchange Euronext. Anh Minh sẽ giúp quý vị hiểu rõ hơn về chỉ số VLI Logistics Index.

Xin cảm ơn và xin kính chúc Quý vị sức khỏe!

